TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 182/2024/KDTM-PT
Ngày 19/7/2024
V/v *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Sơn

***Các Thẩm phán*:** Ông Bùi Đức Bằng

Ông Nguyễn Xuân Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên

Ngày 19/7/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 64/2023/TLPT-KDTM ngày 15/02/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

Do bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 198/2022/KDTM ngày 25/11/2022 của Tòa án nhân dân quận BĐ, thành phố Hà Nội bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 525/2023/QĐ-PT ngày 02/8/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 632/2023/QĐ-PT ngày 31/8/2023; Thông báo về việc thời gian mở lại phiên tòa số 318/2024/TB-TA ngày 21/6/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng DK

Địa chỉ: Tòa nhà CT, số 109 THĐ, phường CN, quận HK, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông HHM- Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông HTP; ông NNT; ông LDM; ông NBH (Theo Giấy ủy quyền số 50/2022/UQ-TGĐ ngày 26/10/2022); có mặt

- Bị đơn: Công ty ĐL

Địa chỉ: LH, phường TC, quận BĐ, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông NQM - Giám đốc; có mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Công ty cổ phần đầu tư KM. Địa chỉ: số 19-21-23-25 NH, phường BN, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Ông LUV – Tổng giám đốc

+ Ông PNK, sinh năm 1963. Địa chỉ: NKKN, Phường 3, thành phố VT , tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

+ Bà NTKL, sinh năm 1963. Địa chỉ: TCĐ, Phường 3, thành phố VT, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

+ Công ty cổ phần M. Địa chỉ: số 34 TĐT, phường NTB, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Ông PNK - Chủ tịch hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần đầu tư KM, ông PNK, bà NTKL và Công ty cổ phần M: Ông NVĐ, sinh năm 1973. Địa chỉ: TP, Phường 9, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh. Hiện ở: phường TK, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và các lời khai, nguyên đơn và người đại diện của nguyên đơn trình bày:

Ngày 24/09/2011, Ngân hàng DK và Công ty ĐL ký Hợp đồng tín dụng ngắn hạn hạn mức số 0331/2011/GPB.HCM/HĐ với nội dung: Số tiền vay: 305.000.000.000 đồng, Mục đích vay: Mua 06 căn hộ thuộc dự án Cao ốc phức hợp thương mại - căn hộ - văn phòng SG M để cho chuyên gia nước ngoài làm việc tại Thành phố Hồ Chí Minh thuê. Thời hạn vay 12 tháng. Thời hạn duy trì hạn mức cho vay 12 tháng kể từ ngày bên vay rút vốn vay lần đầu tiên. Lãi suất: Áp dụng lãi suất thả nổi, thay đổi 1 tháng/lần và được xác định trong từng khế ước nhận nợ cụ thể theo chế độ lãi suất của Ngân hàng DK trong từng thời kỳ.Căn cứ Hợp đồng tín dụng này, Công ty ĐL đã nhận đủ số tiền 305.000.000.000 đồng và đã ký kết các khế ước nhận nợ.

* Hồ sơ tài sản bảo đảm: Tài sản bảo đảm cho khoản nợ là bất động sản và cổ phiếu, cụ thể:

- Tài sản 01: 40.000 cổ phần Công ty M thuộc sở hữu của ông PNK đảm bảo cho khoản nợ của Công ty ĐL theo Hợp đồng cầm cố cổ phiếu số 0331.01/2011/HĐCC-GP.BANK ngày 23/09/2011, công chứng tại Văn phòng công chứng CL số công chứng 008845, quyển số 05.TP/CC-SCC/HĐGD. Đăng ký giao dịch đảm bảo tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản Thành phố Hồ Chí Minh ngày 25/04/2015.Tài sản đã được xác nhận và phong tỏa theo giấy đề nghị xác nhận và phong tỏa số 0331.01/2011/GPB.HCM ngày 23/09/2011.

- Tài sản 02: 215.000 cổ phần Công ty M thuộc sở hữu của Công ty KM đảm bảo cho khoản nợ của Công ty ĐL theo Hợp đồng cầm cố cổ phiếu số 0331.02/2011/HĐCC-GP.BANK ngày 23/09/2011, công chứng tại Văn phòng công

chứng CL số công chứng 008846, quyển số 05.TP/CC-SCC/HĐGD. Đăng ký giao dịch đảm bảo tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản Thành phố Hồ Chí Minh ngày 25/04/2015. Tài sản đã được xác nhận và phong tỏa theo giấy đề nghị xác nhận và phong tỏa số 0331.02/2011/GPB.HCM ngày 23/09/2011.

- Tài sản 03: Quyền sở hữu 06 căn hộ thuộc dự án Cao ốc phức hợp thương mại-căn hộ-văn phòng SG M tại TĐT, phường NTB, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh theo Hợp đồng thế chấp tài sản của bên thứ ba-tài sản hình thành trong tương lai số 0331/2011/HTTVV/GPB-HCM ngày 27/09/2011, công chứng tại Văn phòng công chứng CL số công chứng 008975, quyển số 05.TP/CC-SCC/HĐGD. Đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản Thành phố Hồ Chí Minh ngày 28/09/2011, cụ thể tài sản thế chấp:

Loại căn hộ	Tầng	Căn hộ số	Diện tích (m2)
Căn SG	31	Căn P5	851,2
		Căn P6	845,4
	22	Căn P4	845,4
Căn hộ thường	33	Căn C8	263,5
	12	Căn A1	80,3
	12	Căn B3	128,5
Tổng diện tích			3,014.3

* Quá trình giải quyết khoản nợ: Tính từ thời điểm vay đến nay, Công ty ĐL đã thanh toán tổng số tiền lãi là 45.331.777.328 đồng

Sau đó Ngân hàng DK đã gửi nhiều văn bản, làm việc trực tiếp với bên vay vốn và các bên liên quan đề nghị thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Trong đó, Công ty M cam kết trả nợ thay Công ty ĐL. Tuy nhiên, Công ty ĐL, Công ty M nhiều lần cam kết nhưng chây ỳ, không thực hiện nghĩa vụ trả nợ (Chi tiết theo theo các biên bản làm việc, công văn gửi đính kèm).

* Dư nợ gốc lãi và tài sản bảo đảm hiện tại của khoản nợ.

- Tổng dư nợ gốc, lãi tạm tính đến ngày 09/02/2018 là 744.004.754.395 đồng, trong đó: Nợ gốc 305.000.000.000 đồng, Nợ lãi trong hạn 57.829.125.448 đồng, Nợ lãi trên dư nợ gốc quá hạn: 314.772.708.333 đồng, Nợ lãi chậm trả lãi: 67.220.759.541 đồng

+ Tài sản bảo đảm: 40.000 cổ phần Công ty M chủ sở hữu ông PNK, 215.000 cổ phần Công ty M chủ sở hữu Công ty KM, 06 căn hộ hình thành trong tương lai thuộc dự án Cao ốc phức hợp thương mại - căn hộ - văn phòng SG M tại TĐT,

phường NTB, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh gồm có 06 căn hộ (hiện tại đang hoàn thiện và chưa có sự chuyển dịch quyền sở hữu) chủ sở hữu Công ty ĐL.

Ngân hàng DK đề nghị Tòa án nhân dân quận BĐ giải quyết vụ việc trên, buộc Công ty ĐL phải thanh toán trả ngay cho Ngân hàng DK tổng số tiền bao gồm nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 09/02/2018 là 744.004.754.395 đồng (Chi tiết đã trình bày ở trên). Đề nghị tiếp tục tính lãi đến ngày kết thúc vụ án.

Trong trường hợp Công ty ĐL chưa hoặc không thanh toán được khoản nợ trên đây, đề nghị Tòa án cho phát mại tài sản bảo đảm cầm cố, thế chấp của khoản nợ, cụ thể: Tài sản bảo đảm 40.000 cổ phần Công ty M chủ sở hữu ông PNK, 215.000 cổ phần Công ty M chủ sở hữu Công ty KM, 06 căn hộ hình thành trong tương lai thuộc dự án Cao ốc phức hợp thương mại - căn hộ - văn phòng SG M tại số tại TĐT, phường NTB, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh gồm có 06 căn hộ (Các căn hộ này hiện tại đang hoàn thiện và chưa có sự chuyển dịch quyền sở hữu) chủ sở hữu Công ty ĐL.

Số tiền thu được từ việc xử lý các tài sản này, nếu không đủ thanh toán cho khoản nợ, Công ty ĐL có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ.

Ngày 16 tháng 3 năm 2022 nguyên đơn có yêu cầu thay đổi đơn khởi kiện:

- Rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với việc đề nghị Công ty ĐL phải thanh toán trả cho Ngân hàng DK số tiền nợ lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 0331/2011/GPB.HCM/HĐ ngày 23/9/2011 tạm tính kể từ ngày 05/01/2019 đến ngày 01/3/2022 số tiền là 229.480.729.167 đồng. Đề nghị tính tiếp lãi tính đến ngày 1/6/2022 trên dư nợ gốc quá hạn số tiền 244.845.104.167 đồng và tiếp tục tính lãi đến ngày thanh toán khoản nợ.

- Trong trường hợp Công ty ĐL chưa hoặc không thanh toán được khoản nợ trên đây đề nghị Tòa án cho phát mại tài sản bảo đảm theo hợp đồng thế chấp tài sản bên thứ ba-tài sản hình thành trong tương lai Quyền sở hữu 06 căn hộ thuộc dự án Cao ốc phức hợp thương mại - căn hộ - văn phòng SG M tại tại TĐT, phường NTB, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh để thu hồi nợ. Số tiền thu được từ việc phát mại các tài sản này, nếu không đủ thanh toán cho khoản nợ, Công ty ĐL có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng DK.

- Buộc ông PNK phải thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh theo thư cam kết bảo lãnh đối với nghĩa vụ nợ phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 0331/2011/HCM/MĐ ngày 23/9/2011 kể từ ngày 05/01/2019 đến ngày khách hàng thanh toán dứt điểm khoản nợ. Trong trường hợp ông PNK không trả nợ cho ngân hàng, đề nghị Tòa án cho xử lý các tài sản của ông PNK để thu hồi nợ.

Bị đơn và người đại diện của bị đơn trình bày:

Bị đơn là Công ty ĐL do ông NQM là người đại diện theo pháp luật trình bày: Ông không có ý kiến gì đối với yêu cầu của ngân hàng về việc yêu cầu Công ty ĐL thanh toán số tiền nợ lãi còn lại chưa thanh toán theo hợp đồng tín dụng giữa hai

bên đã ký kết.

Đồng ý với việc nếu không thanh toán thì ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mại tài sản bảo đảm-tài sản hình thành trong tương lai Quyền sở hữu 06 căn hộ thuộc dự án Cao ốc phức hợp thương mại - căn hộ - văn phòng SG M tại số tại TĐT, phường NTB, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh để thu hồi nợ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người đại diện của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông NVĐ có đơn xin xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đề nghị Tòa án buộc Công ty ĐL phải thanh toán trả cho ngân hàng DK số tiền nợ lãi theo Hợp đồng tín dụng ngắn hạn hạn mức số 0331/2011/GPB.HCM/HĐ. Đề nghị tiếp tục tạm tính lãi đến ngày 25/11/2022 số tiền 230.071.666.667 đồng .

Trong trường hợp Công ty ĐL chưa hoặc không thanh toán được khoản nợ trên đây đề nghị Tòa án cho phát mại tài sản bảo đảm theo hợp đồng thế chấp tài sản bên thứ ba-tài sản hình thành trong tương lai Quyền sở hữu 06 căn hộ thuộc dự án Cao ốc phức hợp thương mại - căn hộ - văn phòng SG M tại số tại TĐT, phường NTB, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh để thu hồi nợ. Số tiền thu được từ việc phát mại các tài sản này, nếu không đủ thanh toán cho khoản nợ, Công ty ĐL có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ cho Ngân hàn DK .

Buộc ông PNK phải thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh theo thư cam kết bảo lãnh lập với Ngân hàng DK đối với nghĩa vụ nợ phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 0331/2011/HCM/MĐ ngày 23/9/2011 kể từ ngày 05/01/2019 đến ngày khách hàng thanh toán dứt điểm khoản nợ. Trong trường hợp ông PNK không trả nợ cho Ngân hàng DK, đề nghị Tòa án cho xử lý các tài sản của ông Khánh để thu hồi nợ.

Bị đơn: Nhất trí với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng DK, buộc Công ty ĐL phải thanh toán số tiền nợ lãi còn lại chưa trả theo Hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết. Đối với hợp đồng thế chấp tài sản thì không vô hiệu.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Có đơn xin xét xử vắng mặt

Tại bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 198/2022/KDTM ngày 25/11/2022 của Tòa án nhân dân quận BĐ, thành phố Hà Nội đã xử:

Áp dụng Điều 30, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 227, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 351, 353, 357, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015

Áp dụng Luật các tổ chức tín dụng

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án

1-Xử:Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện ngân hàng DK với Công ty ĐL.

+Buộc công ty ĐL phải thanh toán trả ngân hàng DK số tiền nợ lãi chưa thanh toán theo hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết tạm tính đến ngày 25/11/2022 số tiền 230.071.666.667 đồng .

+ Đối với yêu cầu buộc ông PNK phải thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh theo thư cam kết bảo lãnh PNK đã lập với Hồ Chí Minh đối với nghĩa vụ nợ phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 0331/2011/GPB.HCM /HĐ ngày 23/9/2011 kể từ ngày 05/1/2019 đến ngày khách hàng thanh toán dứt điểm khoản nợ này và yêu cầu phát mại tài sản đảm bảo theo hợp đồng thế chấp tài sản bên thứ ba-Tài sản hình thành trong tương lai: Quyền sở hữu 06 căn hộ thuộc dự án Cao ốc phức hợp Thương mại-căn hộ-văn phòng SG M tại số tại TĐT, phường NTB, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh để thu hồi nợ. Số tiền thu được từ việc phát mại các tài sản này,nếu không đủ thanh toán cho khoản nợ,công ty ĐLcó nghĩa vụ tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng DK đã được xem xét tại bản án hình sự sơ thẩm số 95/2021/HSST ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội và bản án hình sự phúc thẩm số 515/2021/HSPT ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội .

Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chưa thi hành thì cũng phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm thi hành án theo lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án ;thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

2. Về án phí: Công ty ĐL phải nộp 338,071,667 đồng án phí kinh doanh thương sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng DK số tiền 391.110.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AB /2015/0007677 ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận BĐ.

3.Về quyền kháng cáo: Ngân hàng DK, Công ty ĐL có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ.

Không đồng ý với bản án sơ thẩm, Ngân hàng DK kháng cáo một phần bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng:

- Trong trường hợp Công ty ĐL chưa hoặc không thanh toán được khoản nợ của Ngân hàng DK, đề nghị Tòa án cho phát mại tài sản bảo đảm theo hợp đồng thế

chấp tài sản của bên thứ ba–tài sản hình thành trong tương lai số 0331/2011/HTTVV/GPB-HCM ngày 27/9/2011 ký giữa Ngân hàng DK chi nhánh Hồ Chí Minh, Công ty M và Công ty ĐL, cụ thể: các căn hộ hình thành trong tương lai thuộc dự án Cao ốc phức hợp thương mại - căn hộ - văn phòng SG M tại tại TĐT, phường NTB, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh để thu hồi nợ cho Ngân hàng DK. Số tiền thu được từ việc phát mại các tài sản này, nếu không đủ thanh toán cho khoản nợ, Công ty ĐL có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng DK.

- Buộc ông PNK phải thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh theo Thư cam kết bảo lãnh ông PNK đã lập với Ngân hàng DK Hồ Chí Minh đối với nghĩa vụ nợ phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 0331/2011/GPB.HCM/HĐ ngày 23/9/2011 kể từ ngày 05/01/2019 đến ngày khách hàng thanh toán dứt điểm khoản nợ này. Trường hợp ông PNK không trả nợ cho Ngân hàng DK,đề nghị Tòa án cho xử lý các tài sản của ông PNK để thu hồi nợ.

Tại phiên tòa hôm nay:

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn.

Bị đơn đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội nhận xét và đề nghị:

- Vế tố tụng: Tòa án cấp phúc thẩm đã tiến hành các thủ tục tố tụng đúng pháp luật. Các đương sự chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Xét nội dung kháng cáo của nguyên đơn đã được giải quyết bằng bản án hình sự đã có hiệu lực pháp luật, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Về án phí: Do kháng cáo của nguyên đơn không được chấp nhận, nên nguyên đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu do các bên đương sự cung cấp và Tòa án thu thập được trong quá trình tiến hành tố tụng, sau khi đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả hỏi và tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] - Về thủ tục tố tụng:

Đơn kháng cáo của Ngân hàng DK được nộp trong thời hạn luật định và đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm nên hợp lệ.

- Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Tranh chấp giữa Ngân hàng DK với Công ty ĐL phát sinh từ hợp đồng tín dụng, nên được xác định là tranh chấp kinh doanh thương mại.

Bị đơn là Công ty ĐL có địa chỉ tại LH, phường TC, quận BĐ, thành phố Hà Nội, nên Tòa án nhân dân quận BĐ, thành phố Hà Nội giải quyết vụ án theo trình tự sơ thẩm là đúng thẩm quyền.

[2] - Về nội dung kháng cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Ngày 24/09/2011, Ngân hàng DK và Công ty ĐL ký Hợp đồng tín dụng ngắn hạn hạn mức số 0331/2011/GPB.HCM/HĐ với nội dung: Số tiền vay: 305.000.000.000 đồng, Mục đích vay: Mua 06 căn hộ thuộc dự án Cao ốc phức hợp thương mại - căn hộ - văn phòng SG M để cho chuyên gia nước ngoài làm việc tại Thành phố Hồ Chí Minh thuê. Thời hạn vay 12 tháng. Thời hạn duy trì hạn mức cho vay 12 tháng kể từ ngày bên vay rút vốn vay lần đầu tiên. Lãi suất: Áp dụng lãi suất thả nổi, thay đổi 1 tháng/lần và được xác định trong từng khế ước nhận nợ cụ thể theo chế độ lãi suất của Ngân hàng trong từng thời kỳ. Căn cứ Hợp đồng tín dụng này, Công ty ĐL đã nhận đủ số tiền 305.000.000.000 đồng và đã ký kết các khế ước nhận nợ.

Xét hợp đồng tín dụng được ký kết bằng văn bản bởi những người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng DK với Công ty ĐL, trên cơ sở tự do, tự nguyện, nội dung và hình thức của văn bản đúng quy định của pháp luật, nên có hiệu lực thi hành.

Hồ sơ tài sản bảo đảm: Tài sản bảo đảm cho khoản nợ là bất động sản và cổ phiếu, cụ thể:

- Tài sản 01: 40.000 cổ phần Công ty M thuộc sở hữu của ông PNK bảo đảm cho khoản nợ của Công ty ĐL theo Hợp đồng cầm cố cổ phiếu số 0331.01/2011/HĐCC-GP.BANK ngày 23/09/2011, công chứng tại Văn phòng công chứng CL số công chứng 008845, quyển số 05.TP/CC-SCC/HĐGD. Đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản Thành phố Hồ Chí Minh ngày 25/04/2015. Tài sản đã được xác nhận và phong tỏa theo giấy đề nghị xác nhận và phong tỏa số 0331.01/2011/GPB.HCM ngày 23/09/2011.

- Tài sản 02: 215.000 cổ phần Công ty M thuộc sở hữu của Công ty KM bảo đảm cho khoản nợ của Công ty ĐL theo Hợp đồng cầm cố cổ phiếu số 0331.02/2011/HĐCC-GP.BANK ngày 23/09/2011, công chứng tại Văn phòng công chứng CL số công chứng 008846, quyển số 05.TP/CC-SCC/HĐGD. Đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản Thành phố Hồ Chí Minh ngày 25/04/2015. Tài sản đã được xác nhận và phong tỏa theo giấy đề nghị xác nhận và phong tỏa số 0331.02/2011/GPB.HCM ngày 23/09/2011.

- Tài sản 03: Quyền sở hữu 06 căn hộ thuộc dự án Cao ốc phức hợp thương mại - căn hộ - văn phòng SG M tại số tại TĐT, phường NTB, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh theo Hợp đồng thế chấp tài sản của bên thứ ba - tài sản hình thành trong tương lai số 0331/2011/HTTVV/GPB-HCM ngày 27/09/2011, công chứng tại Văn phòng công chứng CL số công chứng 008975, quyển số 05.TP/CC-SCC/HĐG,

đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản Thành phố Hồ Chí Minh ngày 28/09/2011.

Quá trình thực hiện hợp đồng Công ty ĐL đã vi phạm thỏa thuận trong hợp đồng. Công ty ĐL đã thanh toán hết nợ gốc, còn lại nợ lãi chưa thanh toán cho Ngân hàng DK. Án sơ thẩm buộc Công ty ĐL phải thanh toán trả Ngân hàng DK số tiền nợ lãi 230.071.666.667 đồng là có căn cứ.

Đối với kháng cáo của Ngân hàng DK, Hội đồng xét xử thấy tại Bản án hình sự sơ thẩm số 95/2021/HSST ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội và tại Bản án hình sự phúc thẩm số 515/2021/HSPT ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã tuyên:

"- Ngân hàng DK có quyền xử lý tài sản là toàn bộ số cổ phần, cổ phiếu đã cầm cố theo các hợp đồng sau đây để khắc phục hậu quả vụ án:

Hợp đồng cầm cố cổ phiếu số 0331.01/2011/HĐCC-GP.Bank ngày 23/9/2011 ký giữa: PNK, NTKL, Công ty ĐL và Ngân hàng DK chi nhánh Hồ Chí Minh.

Hợp đồng cầm cố cổ phiếu số 0331.02/2011/HĐCC-GPBank ngày 23/9/2011 ký giữa: Công ty KM, Công ty ĐL và Ngâ hàng DK chi nhánh Hồ Chí Minh.

- Ngân hàng DK có quyền yêu cầu bị cáo PNK phải thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh theo thư cam kết bảo lãnh PNK đã lập với Ngân hàng DK chi nhánh Hồ Chí Minh.

- Ngân hàng DK có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản cầm cố theo các hợp đồng cầm cố nêu trên và tài sản của bên bảo lãnh (bị cáo PNK) theo thư cam kết bảo lãnh do PNK lập để khắc phục hậu quả vụ án thuộc phần trách nhiệm bồi thường và hoàn trả của các bị cáo PNK, NTH, KVB và Công ty ĐL.

- Không chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng DK về việc xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản của bên thứ ba-tài sản hình thành trong tương lai số 0331/2011/HTTVV/GPB-HCM ngày 27/9/2011 ký giữa Ngân hàng DK chi nhánh Hồ Chí Minh, Công ty M và Công ty ĐLSG đối với 06 căn hộ thuộc dự án Cao ốc SG M (các thông tin cụ thể về các căn hộ được nêu trong hợp đồng thế chấp nêu trên)

Trường hợp các bên có quyền, nghĩa vụ liên quan đến Hợp đồng thế chấp nêu trên cho rằng Hợp đồng thế chấp vô hiệu thì có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền tuyên bố Hợp đồng thế chấp vô hiệu và xử lý hậu quả pháp lý của Hợp đồng thế chấp vô hiệu theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự."

Vì vậy, nội dung kháng cáo của nguyên đơn đã được giải quyết bằng bản án hình sự đã có hiệu lực pháp luật nên không có căn cứ chấp nhận.

Từ những phân tích trên và theo đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của Ngân hàng DK, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Về án phí: Do không được chấp nhận kháng cáo, nên Ngân hàng DK phải chịu án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm.

Từ những nhận định trên.

Căn cứ Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 30; Điều 37; Điều 38; Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự

Áp dụng Điều 351; Điều 353; Điều 357; Điều 463; Điều 466; Điều 468 của Bộ luật Dân sự

Áp dụng Luật Các tổ chức tín dụng

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

- Không chấp nhận kháng cáo của Ngân hàng DK

- Giữ nguyên bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 198/2022/KDTM ngày 25/11/2022 của Tòa án nhân dân quận BĐ, thành phố Hà Nội

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng DK đối với Công ty ĐL.

+ Buộc Công ty ĐL phải thanh toán trả Ngân hàng DK số tiền nợ lãi chưa thanh toán theo hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết tạm tính đến ngày 25/11/2022 số tiền là 230.071.666.667 đồng.

+ Đối với yêu cầu buộc ông PNK phải thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh theo thư cam kết bảo lãnh ông PNK đã lập với Ngân hàng DK chi nhánh Hồ Chí Minh về nghĩa vụ nợ phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 0331/2011/GPB.HCM/HĐ ngày 23/09/2011 kể từ ngày 05/01/2019 đến ngày khách hàng thanh toán dứt điểm khoản nợ này và yêu cầu phát mại tài sản bảo đảm theo hợp đồng thế chấp tài sản bên thứ ba - tài sản hình thành trong tương lai: Quyền sở hữu 06 căn hộ thuộc dự án Cao ốc phức hợp thương mại - căn hộ - văn phòng SG M tại số tại TĐT, phường NTB, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh để thu hồi nợ, số tiền thu được từ việc phát mại các tài sản này, nếu không đủ thanh toán cho khoản nợ, Công ty ĐL có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng DK, đã được xem xét, giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 95/2021/HSST ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội và Bản án hình sự phúc thẩm số 515/2021/HSPT ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chưa thi hành thì cũng phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm thi hành án theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

2. Về án phí sơ thẩm:

- Công ty ĐL phải nộp 338.071.667 đồng án phí kinh doanh thương sơ thẩm.

- Hoàn trả Ngân hàng DK 391.110.000 đồng tạm ứng án phí (đã nộp) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AB/2015/0007677 ngày 03 tháng 10 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận BĐ, thành phố Hà Nội.

3. Về án phí phúc thẩm:

Ngân hàng DK phải chịu 2.000.000 đồng án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm, được trừ 2.000.000 đồng tạm ứng án phí (đã nộp) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0002804 ngày 20/12/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận BĐ, thành phố Hà Nội.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tp Hà Nội;
- CCTHADS quận BĐ, tp Hà Nội;
- TAND quận BĐ, tp Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thái Sơn